

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HẢI DƯƠNG**

ĐỀ CHÍNH THỨC

**KÌ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT
NĂM HỌC 2014-2015**

Môn thi: Ngữ văn

Thời gian làm bài: 120 phút

Ngày thi: 12 tháng 7 năm 2014

Đề thi gồm: 01 trang

Câu 1 (2 điểm):

Cho đoạn thơ sau:

Sông được lúc dềnh dàng

Chim bắt đầu vội vã

Có đám mây mùa hạ

Vắt nửa mình sang thu

- Đoạn thơ trên được trích từ văn bản nào? Tác giả là ai?
- Xác định từ láy và biện pháp tu từ được tác giả sử dụng trong đoạn thơ?
- Đoạn thơ gợi tả cảnh gì?

Câu 2 (3 điểm): Suy nghĩ của em về đức tính trung thực.

Câu 3 (5 điểm): Vẻ đẹp và số phận bi thương của nhân vật Vũ Nương trong *Chuyện người con gái Nam Xương* của Nguyễn Dữ.

----- Hết -----

Họ và tên thí sinh : SBD :

Chữ kí của giám thị 1 : Chữ kí của giám thị 2 :

HƯỚNG DẪN CHẤM

A. YÊU CẦU CHUNG

- Giám khảo nắm được nội dung trình bày trong bài làm của học sinh để đánh giá được một cách khái quát, tránh đếm ý cho điểm. Vận dụng linh hoạt hướng dẫn chấm, nên sử dụng nhiều mức điểm một cách hợp lí; khuyến khích những bài viết có cảm xúc và sáng tạo.

- Học sinh có thể làm bài theo nhiều cách nhưng phải đáp ứng các yêu cầu cơ bản của đề, diễn đạt tốt vẫn cho đủ điểm.

Lưu ý : điểm bài thi có thể lẻ đến 0,25 hoặc 0,75.

B. YÊU CẦU CỤ THỂ

Câu 1 (2 điểm):

a. Đoạn thơ trên nằm trong văn bản *Sang thu* (0,25đ) của Hữu Thỉnh (0,25đ).

b. - Từ láy: *dềnh dàng* (0,25đ), *vội vã* (0,25đ).

- Biện pháp tu từ: nhân hoá (0,5đ).

c. Đoạn thơ gợi tả cảnh giao mùa từ hạ sang thu (*hoặc* cảnh sang thu) (0,5đ).

Câu 2 (3 điểm):

a. Về kĩ năng:

- Biết cách làm bài văn nghị luận xã hội dạng bài nghị luận về một vấn đề tư tưởng, đạo lí.

- Bài làm cần có bố cục ba phần rõ ràng; lập luận chặt chẽ, mạch lạc; dẫn chứng phù hợp; không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.

b. Về kiến thức:

Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần đảm bảo những nội dung cơ bản sau:

Nội dung	Điểm tối đa
1. Giới thiệu được vấn đề nghị luận: đức tính trung thực.	0,25đ
2. Giải thích	
- Trung thực là sự thật thà, ngay thẳng, không giả dối.	0,25đ
- Người có đức tính trung thực là người luôn nói và làm đúng sự thật, sẵn sàng bảo vệ cái đúng, lẽ phải...	0,25đ
3. Phân tích, bàn luận, mở rộng vấn đề:	
- Trung thực là một phẩm chất tốt đẹp cần có ở mỗi con người.	
+ Người có đức tính trung thực sẽ được mọi người tin tưởng, yêu quý, tôn trọng; Trung thực sẽ khiến cho tâm hồn thanh thản, nhẹ nhàng. <i>(Dẫn chứng minh họa)</i>	0,5đ
+ Trung thực là một trong những phẩm chất giúp con người thành công hơn trong cuộc sống. <i>(Dẫn chứng minh họa)</i>	0,5đ
+ Trung thực khiến cho mối quan hệ giữa những con người trong xã hội trở nên tốt đẹp hơn. <i>(Dẫn chứng minh họa)</i>	0,25đ
- Cần đề cao sự trung thực và trung thực phải đi đôi với sự chân thành, phải xuất phát từ thiện ý, mong muốn những điều tốt đẹp đến với những người xung quanh.	0,25đ
- Phê phán những người thiếu trung thực, giả dối, lừa lọc...	0,25đ
4. Bài học về nhận thức và hành động.	
- Nhận thức được tầm quan trọng của đức tính trung thực đối với mỗi người.	0,25đ
- Liên hệ bản thân.	0,25đ

Câu 3 (5 điểm):

1. Về kĩ năng

- Biết cách làm bài văn về tác phẩm truyện, thể hiện được năng lực cảm thụ về nhân vật văn học; dẫn chứng phù hợp, chính xác, lập luận thuyết phục, hành văn lưu loát, có cảm xúc.

- Bố cục hợp lí, rõ ràng; không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.

2. Về kiến thức

Trên cơ sở nắm vững kiến thức tác giả và về tác phẩm Chuyện người con gái Nam Xương cần làm rõ các ý cơ bản sau:

Nội dung	Điểm tối đa
1. Giới thiệu tác giả, tác phẩm, nhân vật	0,5đ
2. Vẻ đẹp và số phận bi thương của Vũ Nương	
<p>a. Vẻ đẹp của Vũ Nương</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vẻ đẹp nhan sắc: <i>tư dung tốt đẹp</i>. - Vẻ đẹp tâm hồn, phẩm hạnh: <ul style="list-style-type: none"> + Tình nghĩa, thủy chung son sắt: giữ gìn khuôn phép, coi trọng hạnh phúc gia đình; luôn nhớ thương chồng và một mực giữ gìn tiết hạnh... + Đảm đang, tháo vát: gánh vác, lo toan tất cả công việc nhà chồng; vừa nuôi con nhỏ, vừa phụng dưỡng mẹ chồng. + Hiếu thảo với mẹ chồng: chăm sóc, phụng dưỡng mẹ chồng khi mẹ ốm, lo việc ma chay tế lễ chu tất khi mẹ qua đời. + Yêu thương con hết mực: nuôi dạy con thơ, tìm cách khóa lấp nỗi trống vắng về người cha trong lòng con, nàng đã chỉ bóng mình trên tường và nói đó là cha Đản. + Giàu lòng vị tha, trọng danh dự : sống ở nơi làng mây cung nước, nàng vẫn nhớ về nơi trần thế cùng mong muốn được giải oan, được phục hồi danh dự. Trở về trong lễ giải oan, nàng không trách Trương Sinh mà đa tạ chàng vì hiểu nỗi oan của mình... - Vũ Nương hội tụ tất cả những vẻ đẹp của người phụ nữ Việt Nam truyền thống và xứng đáng được hưởng cuộc sống hạnh phúc. 	<p>0,25đ</p> <p>0,75đ</p> <p>0,25đ</p> <p>0,25đ</p> <p>0,25đ</p> <p>0,25đ</p> <p>0,25đ</p> <p>0,25đ</p>
b. Số phận bi thương	
<ul style="list-style-type: none"> - Bị chồng nghi oan, bị đối xử tàn nhẫn, nàng phải tìm đến cái chết chứng minh cho tấm lòng thủy chung. 	0,5đ
<ul style="list-style-type: none"> - Bi kịch của Vũ Nương còn được thể hiện ở chi tiết kì ảo cuối truyện. 	0,5đ

<p>Vũ Nương được cứu sống, đưa về thủy cung; được chồng lập đàn giải oan, nàng đã hiện về cùng với lời tạ từ, rồi biến mất.</p> <p>- Nguyên nhân của bi kịch: do lễ giáo phong kiến hà khắc và cuộc chiến tranh phi nghĩa đương thời; Do sự ghen tuông và hồ đồ, độc đoán của Trương Sinh... bi kịch của Vũ Nương cũng là bi kịch chung của người phụ nữ trong xã hội xưa.</p>	0,25đ
<p>c. Nghệ thuật xây dựng nhân vật</p> <p>- Khắc họa tính cách nhân vật qua ngôn ngữ, hành động và nội tâm; xây dựng tình huống bất ngờ, kịch tính.</p> <p>- Lối kể chuyện tự nhiên, hấp dẫn; kết hợp yếu tố hiện thực với yếu tố hoang đường, kì ảo làm nên đặc trưng của thể loại truyện truyền kì, hoàn thiện vẻ đẹp của nhân vật.</p>	0,5đ
<p>3. Đánh giá</p> <p>- Vũ Nương là người phụ nữ có vẻ đẹp hoàn mỹ song số phận nàng thật bi thương, bất hạnh.</p> <p>- Với tấm lòng đồng cảm sâu sắc, Nguyễn Dữ bày tỏ biết bao tình cảm trân trọng, thương xót. Chính điều đó đã tô đậm giá trị hiện thực và nhân đạo cho tác phẩm.</p>	0,5đ